

Số: 1369/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 08 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính và nâng cao
Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Tuyên Quang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 28/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR INDEX) và chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) tỉnh Tuyên Quang năm 2021 và các năm tiếp theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính (PAR INDEX) và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Tuyên Quang, gồm các thành viên sau:

1. Trưởng ban: Ông Nguyễn Văn Sơn - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Phó Trưởng ban thường trực: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Phó Trưởng ban:

- Giám đốc Sở Nội vụ.
- Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Giám đốc Trung tâm xúc tiến đầu tư.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo:

- Giám đốc Công an tỉnh.
- Giám đốc Sở Tư pháp.
- Giám đốc Sở Tài chính.
- Giám đốc Sở Xây dựng.
- Giám đốc Sở Công Thương.
- Giám đốc Sở Giao thông vận tải.
- Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.
- Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.
- Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.
- Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Giám đốc Sở Y tế.
- Giám đốc Sở Ngoại vụ.
- Chánh Thanh tra tỉnh Tuyên Quang.
- Cục trưởng Cục thuế Tuyên Quang.
- Trưởng ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh.
- Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh.
- Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Tuyên Quang.
- Giám đốc Bưu điện tỉnh.
- Giám đốc Công ty Điện lực Tuyên Quang.
- Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.
- Tổng biên tập Báo Tuyên Quang.
- Phó Giám đốc Sở Nội vụ, phụ trách công tác cải cách hành chính.
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.
- Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh.
- Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

- Mời Bí thư Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh tham gia thành viên Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu, đề xuất các giải pháp chỉ đạo đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh (SIPAS) trên địa bàn tỉnh.

2. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; xây dựng, nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến, tạo đột phá trong công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Điều 3. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, bàn bạc tập thể và thực hiện theo ý kiến kết luận của Trưởng Ban chỉ đạo.

2. Sở Nội vụ là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo về công tác cải cách hành chính, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh, đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo về nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh; phối hợp với Sở Nội vụ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Trung tâm Xúc tiến đầu tư là đơn vị tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo về hoạt động xúc tiến đầu tư.

5. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị theo nhiệm vụ và thẩm quyền được giao; các ngành thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo.

6. Nhiệm vụ cụ thể của thành viên Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban chỉ đạo phân công; Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban quyết định thành lập. Thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

7. Ban Chỉ đạo tổ chức họp định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất khi cần thiết; sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm để nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

8. Nguồn kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các ngành thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan liên quan lập kế hoạch dự toán ngân sách hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện quản lý, sử dụng theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Tuyên Quang và Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 01/4/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Tuyên Quang.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ngành thành viên Ban Chỉ đạo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5; (thực hiện)
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng ĐDBQH&HĐND tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy;
- HĐND huyện, thành phố;
- Phòng CN và TM Việt Nam -VCCI;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- TP, PTP, CV Khối NCTH;
- Lưu: VT, NC. (P.Hà)

báo cáo

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sơn